TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: **11/**2021/QĐST-HNGĐ	Ngũ Hành Sơn, ngày 22 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số **96/**2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Anh **Nguyễn Vinh K**, Sinh năm 1984.
Địa chỉ: Tổ 71, phường H quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- ***Bị đơn:*** Chị **Hồ Xuân Thủy**, Sinh năm 1982.
Địa chỉ: Tổ 71, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Vinh K và chị Hồ Xuân T.

II/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:

1/Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Vinh K và chị Hồ Xuân T thỏa thuận:

-Giao 02 con chung là Nguyễn Hồ Khương A1, sinh ngày 01/9/2010 và Nguyễn Hồ Khải A2, sinh ngày 18/5/2019 cho chị Hồ Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng;

-Anh Nguyễn Vinh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 20.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Hồ Khải A2 đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2/Về quan hệ tài sản chung: Anh K và chị T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/Về quan hệ nợ chung: Anh K và chị T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí:

-Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh Nguyễn Vinh K tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh K đã nộp tại biên lai thu số 0007095 ngày 13/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

-Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh Nguyễn Vinh K tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh K đã nộp tại biên lai thu số 0007095 ngày 13/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

5/ Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Các đương sự;
- UBND phường 13, quận B, TP Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 132/2009 đăng ký ngày 09/9/2009)

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THANH NGA